

NGHỊ QUYẾT
Thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 29/12/2021 của HĐND huyện Chư Pưh về việc Thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn huyện Chư Pưh giai đoạn 2021-2025.

Xét Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của UBND huyện về việc cho ý kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các vị Đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2023 từ nguồn ngân sách huyện quản lý như nội dung Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của UBND huyện, cụ thể như sau:

(Chi tiết tại Biểu số 01 và 02 đính kèm)

Điều 2. Tổng mức đầu tư XD CB năm 2022: 77.573 triệu đồng. Trong đó:

1. Nguồn ngân sách huyện quản lý: 36.890 triệu đồng.

1.1. Nguồn tỉnh phân cấp: 19.453 triệu đồng.

1.2. Nguồn tiền sử dụng đất còn lại chi cho đầu tư: 17.437 triệu đồng.

2. Nguồn vốn hợp pháp khác: 40.683 triệu đồng.

Điều 3.

1. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm triển khai theo đúng pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ba Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu HĐND huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Chư Pưh khóa X, kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính, Sở Tư pháp tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Ba Ban HĐND huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị thuộc huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Thường trực HĐND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, các CV. 



CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Thuận



STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến quận, huyện)	Quy mô, năng lực thiết kế phụ	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định Chủ trương, Quyết định đầu tư ban đầu hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh(*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2023			Chi chú
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước		Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
3	Trường TH Phan Chu Trinh	Xã Ia Bư	Huyện Chư Pưh	Nhà học 10 phòng và các hạng mục phụ	070.072	2023-2024	41/NQ-HĐND ngày 11/6/2021	5.500,000	5.500,000	5.500,000	4.500,000			
4	Trường Tiểu học Bàn Trú Kim Đồng	Xã Ia Le	Huyện Chư Pưh	Nhà học 08 phòng, kí túc xá, nhà ăn và nhà bếp	070.072	2023-2024	38/NQ-HĐND ngày 11/6/2021	12.000,000	12.000,000	12.000,000	2.260,000			
	Thủy lợi							3.000,000	3.000,000	3.000,000	3.000,000			
1	Xây dựng đập dâng Tao Ôr	Xã Ia Rong		Đập bằng bê tông xi măng. Chiều dài đập: 25m, chiều cao đập: 2,5m.	280.283	2023	30/NQ-HĐND ngày 11/6/2021	3.000,000	3.000,000	3.000,000	3.000,000			
	Hoạt động của các cơ quan QLNN, đơn vị SNCL, TCCTXH							1.800,000	1.800,000	1.800,000	1.800,000			
1	Xây dựng Nhà làm việc công an xã Ia Rong	Xã Ia Rong	Huyện Chư Pưh	Công trình cấp IV, 01 tầng, DTXD: 260m2	340.341	2023	35/NQ-HĐND ngày 11/6/2021	1.800,000	1.800,000	1.800,000	1.800,000			
I.2	Nguồn tiền sử dụng đất còn lại chi cho đầu tư							72.741,000	26.041,000	44.181,000	17.437,426			
(I)	Các dự án chuyển tiếp							22.806,000	22.806,000	28.096,000	13.672,426			
1	Bỏ trả nợ do đặc giai đoạn trước									6.290,000	2.500,000			
2	Bỏ trả nợ công tác Quy hoạch kiểm kê đất đai									1.700,000	700,000			Năm 2022 bỏ trả 1.000 triệu đồng từ nguồn tiền sử dụng đất tại Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 29/12/2021
3	Vốn đến bù GPMB các dự án khác							5.000,000	5.000,000	5.000,000	1.250,000			
4	Xây dựng chợ Ia Le							9.900,000	9.900,000	7.200,000	4.200,000			
5	Hoàn ứng bồi thường GPMB, TĐC Sản vận động huyện (QĐ số 189/QĐ-UBND ngày 19/8/2016)							4.217,000	4.217,000	4.217,000	1.333,426			

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến quận, huyện)	Quy mô, năng lực thiết kế	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định Chủ trương, Quyết định đầu tư ban đầu hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh(*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2023			Ghi chú
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước		Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
6	Hoàn ứng Bồi thường GPMB, TĐC Trường THCS xã Ia Rong							469,000	469,000	469,000	469,000			
7	Hoàn ứng Bồi thường GPMB, TĐC nhà học 01 phòng và nhà học 02 phòng Trường TH Kpã Klông							251,000	251,000	251,000	251,000			
8	Hoàn ứng Bồi thường GPMB Trường Nguyễn Thái Học							138,000	138,000	138,000	138,000			
9	Hoàn ứng Bồi thường GPMB Chợ Ia Le							237,000	237,000	237,000	237,000			
10	Hoàn ứng Bồi thường GPMB, TĐC nghĩa trang nhân dân huyện Chư Pưh							717,000	717,000	717,000	717,000			
11	Hoàn ứng Bồi thường GPMB phía Đông xã Ia Rong							430,000	430,000	430,000	430,000			
12	Hoàn ứng Bồi thường GPMB Trường Ngô Quyền xã Ia Phang							1.447,000	1.447,000	1.447,000	1.447,000			
(2)	Chuẩn bị đầu tư (2%)	Huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh			2021-2025	81/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	375,000	375,000	375,000	75,000			
(3)	Bảo trì bảo dưỡng (tối thiểu 5%)	Huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh			2021-2025	81/NQ-HĐND ngày 29/12/2022	960,000	960,000	960,000	220,000			
(4)	Khởi công mới							48.600,000	1.900,000	14.750,000	3.470,000			
(4).1	Vốn đối ứng Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương							46.700,000		12.850,000	2.570,000			

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến quận, huyện)	Quy mô, năng lực thiết kế	Mã ngành kinh tế (logi, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định Chủ trương, Quyết định đầu tư ban đầu hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh(*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2023			Chi chủ
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước		Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ động xây dựng cơ bản	
1	Kiến cổ hóa kênh mương các xã, thị trấn	Huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh		280.283	2021-2025	81/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	11.700,000		5.850,000	1.170,000			
2	Kiến cổ hóa giao thông các xã, thị trấn	Huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh		280.292	2021-2025	81/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	35.000,000		7.000,000	1.400,000			
(4).2	Vốn hỗ trợ phát triển hợp tác xã	Huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh		280.321	2021-2025	81/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	500,000	500,000	500,000	100,000			
(4).3	Các nhiệm vụ quy hoạch	Huyện Chư Pưh	Huyện Chư Pưh		340.341	2021-2025	81/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	700,000	700,000	700,000	100,000			
(4).4	Lĩnh vực xã hội							700,000	700,000	700,000	700,000			
1	Nghĩa trang nhân dân huyện Chư Pưh	Thị trấn Nhom Hòa	Huyện Chư Pưh	Giải phóng mặt bằng	400.429	2023	23/NQ-HĐND ngày 24/12/2021	700,000	700,000	700,000	700,000			

Ghi chú: - (*) Ghi theo Quyết định đầu tư điều chỉnh cuối cùng.

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến quận, huyện)	Quy mô, năng lực thiết kế	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định Chủ trương, Quyết định đầu tư ban đầu hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh(*)				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2023			Ghi chú
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số		Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ động xây dựng cơ bản		
								Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
A	DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ							91.049,000	91.049,000	91.049,000	40.683,000				
	HUYỆN CHỦ PƯH							91.049,000	91.049,000	91.049,000	40.683,000				
	Vốn ngân sách nhà nước							91.049,000	91.049,000	91.049,000	40.683,000				
I	Vốn ngân sách địa phương (bao gồm cả cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)							91.049,000	91.049,000	91.049,000	40.683,000				
I.1	Đề án đầu tư cơ sở vật chất trường lớp giai đoạn 2021-2025 (kiến cổ hóa trường lớp học)							46.400,000	46.400,000	46.400,000	17.600,000				
	Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo							46.400,000	46.400,000	46.400,000	17.600,000				
1	Đầu tư phòng học các điểm trường theo Chương trình học 2 buổi/ngày		Huyện Chư Pưh			2021-2025	81/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	24.900,000	24.900,000	24.900,000	4.600,000				
2	Trường Mẫu giáo Vĩnh Khuyên	Xã Ia Hnú	Huyện Chư Pưh	Nhà hiệu bộ, nhà ăn và các hạng mục phụ	070.071	2022-2023	42/NQ-HĐND ngày 13/8/2021	5.000,000	5.000,000	5.000,000	2.500,000				
3	Trường THCS Nguyễn Trãi	TT Nhơn Hòa	Huyện Chư Pưh	Nhà học bộ môn, hàng rào, nhà vệ sinh và các hạng mục phụ	070.073	2023	61/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	4.500,000	4.500,000	4.500,000	4.500,000				
4	Trường TH Lê Văn Tám	Xã Ia Hla	Huyện Chư Pưh	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ	070.072	2023	58/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	3.000,000	3.000,000	3.000,000	3.000,000				
5	Đầu tư các nhà đa năng các trường: Ama Trang Long, Phan Chu Trinh, Nguyễn Văn Trỗi		Huyện Chư Pưh			2023-2025	56/NQ-HĐND ngày 29/12/2021; 57/NQ-HĐND ngày 29/12/2021; 62/NQ-HĐND ngày 29/12/2021	9.000,000	9.000,000	9.000,000	3.000,000				

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến quận, huyện)	Quy mô, năng lực thiết kế	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định Chủ trương, Quyết định đầu tư ban đầu hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh(*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2023			Ghi chú	
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước		Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trong đó		Trả nợ đọng xây dựng cơ bản
L2	Ứng quỹ phát triển đất tỉnh (Đầu tư CSHT phát triển nguồn thu tiền đất huyện)														
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng quy hoạch khu dân cư phía tây bệnh viện đa khoa huyện	TT Nhom Hòa	Huyện Chư Pưh	Diện tích quy hoạch 4 ha	280,312	2023-2024	81/NQ-HDND ngày 29/12/2021	7.200,000	7.200,000	7.200,000	3.200,000				
L3	Nguồn kiến thiết thị chính, tồn quỹ ngân sách,tăng thu ngân sách và tiết kiệm chi dự toán hàng năm và các nguồn hợp pháp khác							29.900,000	29.900,000	29.900,000	16.700,000				
1	Xây dựng vỉa hè, hệ thống thoát nước, cây xanh, điện chiếu sáng tuyến đường Cao Bá Quát đi đường Quang Trung	TT. Nhom Hòa	Huyện Chư Pưh	Chiều dài L=327m rộng 3m; Nền vỉa hè được Đào, đắp lu đạt K95, mương thoát nước bằng bê tông; trồng cây cảnh có hoa; Hệ thống điện sử dụng bóng Led	280,312	2022-2023	40/NQ-HDND ngày 13/8/2021	2.700,000	2.700,000	2.700,000	700,000				
2	Vỉa hè, hệ thống thoát nước, cây xanh đường Nguyễn Tất Thành (Trước Tòa An huyện)	TT Nhom Hòa	Huyện Chư Pưh	Chiều dài 183m rộng 3m; trồng cây cảnh có hoa; hệ thống thoát nước bằng bê tông	280,312	2023	75/NQ-HDND ngày 29/12/2021	1.700,000	1.700,000	1.700,000	1.700,000				
3	Vỉa hè, hệ thống thoát nước, cây xanh, điện chiếu sáng đoạn đường 17/3 và phía sau dài tương niệm huyện Chư Pưh	TT Nhom Hòa	Huyện Chư Pưh	Chiều dài 280m rộng 3m; mương thoát nước bằng bê tông; trồng cây cảnh có hoa; Hệ thống điện sử dụng bóng Led 120w	280,312	2023	73/NQ-HDND ngày 29/12/2021	3.200,000	3.200,000	3.200,000	3.200,000				



STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến quận, huyện)	Quy mô, năng lực thiết kế	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định Chủ trương, Quyết định đầu tư ban đầu hoặc Quyết định đầu tư điều chỉnh(*)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2023			Ghi chú
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước		Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
4	Hồ chứa nước Ia Pôm, xã Ia Hla	xã Ia Hla	Huyện Chư Pưh	công trình cấp IV: Đập đất xây dựng trên nền đá, có chiều cao lớn nhất khoảng 25,0m; Xây dựng mới cụm công trình đầu mối gồm: 01 đập đất, 01 tuyến công, 01 tuyến tràn xả lũ	280,283	2023-2024	77/NQ-HDND ngày 29/12/2021	20,000,000	20,000,000	20,000,000	10,000,000			
5	Via hè, hệ thống thoát nước, cây xanh, hệ thống chiếu sáng đường QH D7 (đoạn từ trường THPT Nguyễn Thái Học đến đường Lý Thái Tổ)	TT Nhơn Hòa	Huyện Chư Pưh	Via hè, diện chiếu sáng 0,5m, vỉa hè rộng 3m, trồng cây cảnh có hoa, hệ thống thoát nước bằng bê tông	280,312	2023-2024	72/NQ-HDND ngày 29/12/2021	2,300,000	2,300,000	2,300,000	1,100,000			
L.4	Nguồn hỗ trợ phát triển đất trồng lúa							7,549,000	7,549,000	7,549,000	3,183,000			
1	Đường giao thông nội đồng cánh đồng plei Thor Ga, xã Chư Don, huyện Chư Pưh	Xã Chư Don	Huyện Chư Pưh	Chiều dài 2,5km, BTXM, mặt đường 3m	280,292	2022-2023	38/NQ-HDND ngày 13/8/2021	3,664,000	3,664,000	3,664,000	2,481,000			
2	Đường giao thông nội đồng cánh đồng Ia Bư 4, xã Ia Le, huyện Chư Pưh	Xã Ia Le	Huyện Chư Pưh	Chiều dài 1,5km, BTXM, mặt đường 3m	280,292	2023-2024	79/NQ-HDND ngày 29/12/2021	3,885,000	3,885,000	3,885,000	702,000			

Ghi chú: - (*) Ghi theo Quyết định đầu tư điều chỉnh cuối cùng.